FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA

Số WI: 000-7-WI-0317 Phiên bản: 5 Trang: 1/2

1. PHAM VI ÁP DŲNG/APPLICATION

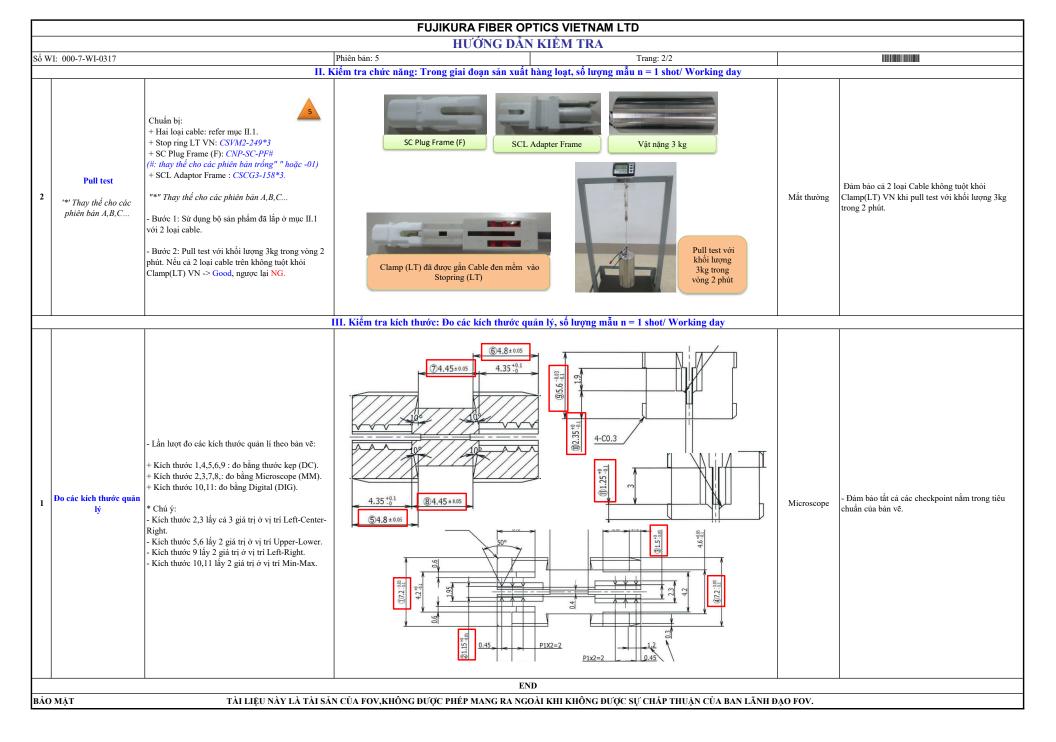
Áp dụng cho qui trình kiểm tra vật tư:

Tên	Bản vẽ	Màu vật tư
Clamp(LT) VN	CSVM2-251A3	Red

2. NỘI DUNG/CONTENT

Xem chi tiết các hành động,

- Chú ý lỗi bavia tại vị tri công nhưa và các gở trên bề mặt sản phẩm. - Chú y lỗi dịnh vết dơ, tạp chất Chú y lỗi gày, nút, thiểu nhựa Chủ y công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chủ y công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chủ y công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chủ y công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chủ y công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chủ y công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chiếu cao công nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú ý cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú ý cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú y cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú y cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú y cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú y cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú y cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản phẩm. - Chú y cổng		I. Kiểm tra ngoại quan: Đảm bảo 100% hàng xuất FOV không bị lỗi										
Nem for that or cache to real case and pattern	TT Các bước chính	Nội dung thao tác	Hình ảnh	Dụng cụ	Yêu cầu khách hàng							
Chuẩn bị: + Micro cable 1.6mm (spec JAT-21680). + Drop cable 2mm (liên hệ MDP cung cấp) - Bước 1: Lấp Clamp(LT) VN đã gấn Micro cable 1.6mm vào Stop ring LT VN. - Bước 2: Kiểm tra, nếu Clamp(LT) VN có thể lấp dứng cấp bì rũng LT VN. - Bước 2: Kiểm tra, nếu Clamp(LT) VN có thể lấp dứng cấp bì rũng LT VN. - Bước 3: Kiểm tra, nếu Clamp(LT) VN có thể lấp dứng cấp bì rũng LT VN. - Đảm bào Clamp(LT) VN lấp được để dâng và dược giữ bởi 2 gồ Stop ring LT VN. - Đảm bào gờ Stop ring LT VN. - Đảm bào Clamp(LT) VN đã gần Drop cable vào Stop ring LT VN.	1 Kiểm tra ngoại quan	 Chú ý lỗi trầy xước tại các vị trí trên bề mặt sản phẩm. Chú ý lỗi bavia tại vị trí cổng nhựa và các gờ trên bề mặt sản phẩm Chú ý lỗi dính vết dơ, tạp chất. Chú ý lỗi gãy, nứt, thiếu nhựa. 	Mặt trên Mặt dưới	Mắt thường.	 Không trầy xước. Không có bavia tại vị trí cổng nhựa và các gờ trên bề mặt sản phẩm. Không dính vết dơ, tạp chất. Không gãy, nút, thiếu nhựa. Chiều cao cổng nhựa không cao hơn bề mặt sản 							
Chuẩn bị: **Micro cable 1.6mm (spec JAT-21680). **Drop cable 2mm (liên hệ MDP cung cấp) - Bước 1: Lấp Clamp(LT) VN đã gắn Micro - Bước 2: Kiểm tra, nếu Clamp(LT) VN đã gắn Micro - Bước 2: Kiểm tra, nếu Clamp(LT) VN đã gắn Micro - Đảm báo Clamp(LT) VN lấp được để dâng và được giữ bới 2 gở Stop ring LT VN. - Đảm báo Clamp(LT) VN đã gắn Micro - Đảm báo Clamp(LT) VN lấp được gữ bới 2 gở Stop ring LT VN. - Đảm báo Clamp(LT) VN lấp được để dâng và được giữ bới 2 gở Stop ring LT VN. - Đảm báo Clamp(LT) VN lấp được gử bới 2 gở Stop ring LT VN. - Đảm báo Clamp(LT) VN dã gắn Drop cable vào Stop ring LT VN.		II. Kiển	n tra chức năng: Trong giai đoạn sản xuất hàng loạt, số lượng mẫu n = 1 shot/ Working day									
BÃO MẬT TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV,KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.	với Stop ring LT VN CSVM2-249*3 '*' Thay thế cho các	+ Micro cable 1.6mm (spec JAT-21680). + Drop cable 2mm (liên hệ MDP cung cấp) - Bước 1: Lắp Clamp(LT) VN đã gắn Micro cable 1.6mm vào Stop ring LT VN. - Bước 2: Kiểm tra, nếu Clamp(LT) VN có thể lắp dễ dàng, được giữ bởi 2 gờ Stop ring LT VN và gờ không bị nứt, gãy, biến dạng> OK, ngược lại> NG. - Bước 3: lắp tương tự với Drop cable 2mm. => Nước cả 2 bước trên Good thì xác nhận OK, ngược lại NG.	Vị trí gắn Drop Vị trí gắn Micro Drop cable 2mm Lắp Clamp(LT) VN đã gắn Drop cable vào Stop ring LT VN Hai gờ gờ không bị nứt, gãy, biến dạng	, and the second	được giữ bởi 2 gở Stop ring LT VN. - Đảm bảo gở Stop ring LT VN không bị nứt, gãy,							



	REVISION HISTORY									
STT	T Ngày Người ban hành		Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung Nội dung mới	Lí do thay đổi	Người yêu cầu			
1	14-May-15	Hoaht	1	Not durig eu	Ban hành lần đầu		H.Hậu			
2	2-Dec-15	Hoaht	2	- Tên cũ: Clamp (CD) VN - Bản vẽ cũ: CSVM3-251*3(" * ": thay thế cho phiên bản A,B,C,) - Không có code vật tư Không có bản vẽ của vật tư lắp ráp ở mục kiểm tra chức năng.	Thay đổi lại tên và bản vẽ mới: - Tên mới: Clamp (LT)VN, - Bản vẽ mới: CSVM2-251A3. - Thêm code vật tư và thay đổi form HDCV. - Thêm bản vẽ của vật tư lắp ráp vào mục kiểm tra chức năng III.1 & III.2.		H.Hậu			
3	3-Sep-19	Nhannt	3	Mục II.1 và II.2: sử dụng cable trắng và đen	 Thay đổi form. Mục II.1 và II.2: sử dụng 2 loại cable đen 2mm và 1.6mm. Bỏ mục kiểm tra mẫu màu. Mục kiểm tra kích thước: thêm spec và dụng cụ đo. 	Kĩ sư yêu cầu	X. Tiên			
4	4-Jan-22	Diepnhh	4		- Thay đổi nội dung mục II.1	Kĩ sư yêu cầu	X. Tiên			
5	23-Sep-24	Diepnhh	5	Mục II.2: Lắp với SC Plug Frame (F): CNP-SC-PF-01.	Mục II.2: Lắp với SC Plug Frame (F): CNP-SC-PF#.	Cập nhật phiên bản plug frame hiện tại	X. Tiên			